



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

PHỤ LỤC

**CÁCH ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP HẠNG THI ĐUA SỞ TƯ PHÁP CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 663 /QĐ-BTP ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

**I. QUY ĐỊNH VỀ ĐIỂM CHUẨN, THANG ĐIỂM TẠI BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP HẠNG
THI ĐUA SỞ TƯ PHÁP CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NĂM 2021**

**1. Điểm chuẩn của Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương năm 2021**

Điểm chuẩn của Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2021 (Sau đây gọi tắt là Bảng tiêu chí) là tổng số tối đa 200 điểm, được tính cho Sở Tư pháp khi thực hiện đúng hoặc vượt tiến độ hoặc đáp ứng yêu cầu đạt tỷ lệ hoàn thành 100% tất cả các nhóm nhiệm vụ tương ứng với từng nhóm tiêu chí quy định tại Phần A, Phần B của Bảng tiêu chí.

2. Điểm chuẩn từng phần của Bảng tiêu chí

2.1. Điểm chuẩn của Phần A. “Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021” của Bảng tiêu chí (Phần A)

Điểm chuẩn của Phần A Bảng tiêu chí là tổng số tối đa 150 điểm được tính cho Sở Tư pháp khi thực hiện đúng hoặc vượt tiến độ, đạt tỷ lệ hoàn thành 100% các nhóm nhiệm vụ được quy định tương ứng với từng nhóm tiêu chí quy định tại Phần A của Bảng tiêu chí.

2.2. Điểm chuẩn của Phần B. “Thực hiện các nhiệm vụ khác” của Bảng tiêu chí (Phần B)

Điểm chuẩn của Phần B Bảng tiêu chí là tổng số tối đa 50 điểm được tính cho Sở Tư pháp khi thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng hoặc theo yêu cầu đạt tỷ lệ hoàn thành 100% tất cả các nhiệm vụ được quy định tương ứng với từng nhóm tiêu chí tại Phần B của Bảng tiêu chí

3. Thang điểm của Bảng tiêu chí

Thang điểm là số điểm tối đa được áp dụng để tính cho Sở Tư pháp khi thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo tiến độ hoặc đáp ứng yêu cầu hoặc khi thực hiện hoàn thành nhiệm vụ nhưng chậm tiến độ tương ứng với tỷ lệ % kết quả đạt được quy định tại từng tiêu chí thành phần của Bảng tiêu chí.

II. CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

1. Các bước đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua Sở Tư pháp

1.1. Tự chấm điểm của Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp

Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí đã được quy định, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sau đây gọi tắt là Sở Tư pháp) có trách nhiệm tổ chức đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực công tác có tiêu chí chấm điểm để của đơn vị mình; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực có tiêu chí chấm điểm thi đua đối với Sở Tư pháp có trách nhiệm xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành của các tiêu chí, tổ chức chấm điểm cho Sở Tư pháp theo nguyên tắc như sau:

- Tổng số điểm đạt được tối đa không quá 200 điểm được chấm cho Sở Tư pháp khi hoàn thành đạt tiến độ hoặc theo yêu cầu các nhiệm vụ đạt số điểm chuẩn tối đa quy định tại từng tiêu chí cụ thể tại Phần A và Phần B của Bảng tiêu chí.
- Tính điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ bằng việc áp dụng các thang điểm quy định theo tỷ lệ % nhiệm vụ hoàn thành đạt tiến độ, yêu cầu hoặc không hoàn thành. Một số nhiệm vụ tính điểm đạt được khi đơn vị hoàn thành đảm bảo yêu cầu cụ thể quy định tại các thang điểm tại Phần A và Phần B của Bảng tiêu chí. Một số trường hợp không thực hiện được thì tính 0 điểm.
- Khi xác định kết quả để áp dụng chấm điểm phải có tài liệu hoặc báo cáo về kết quả thực hiện để kiểm chứng.

1.2. Rà soát, thẩm định, tính tổng số điểm thi đua, dự kiến, trình xếp hạng Sở Tư pháp của Vụ Thi đua - Khen thưởng (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp)

Trên cơ sở tổng hợp tổng số điểm thi đua đạt được của Sở Tư pháp, căn cứ kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp, kết luận thanh tra, kiểm tra đối với địa phương và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng xếp hạng Sở Tư pháp năm 2021, Vụ Thi đua - Khen thưởng (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) tham mưu cho Hội đồng Thi đua

- Khen thưởng ngành Tư pháp (Hội đồng) xây dựng dự kiến xếp hạng trình Hội đồng xét; báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp cho ý kiến; đề nghị Bộ trưởng xếp hạng năm 2021 đối với các Sở Tư pháp.

- Trong quá trình rà soát, tổng hợp kết quả điểm chấm, dự kiến xếp hạng, nếu có sự chênh lệch giữa tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp so với tổng điểm các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp từ 5.0 điểm trở lên thì Vụ thi đua – Khen thưởng tạo điều kiện cho đơn vị tự chấm bổ sung tài liệu để kiểm chứng, giải trình đối với những nội dung có sự chênh lệch đó. Trường hợp đơn vị tự chấm không xuất trình được tài liệu để chứng minh, giải trình thì kết quả chấm của các đơn vị thuộc Bộ là cơ sở để đánh giá, xem xét, xếp hạng.

2. Cách tính tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá, xếp hạng Sở Tư pháp

Trên cơ sở kết quả tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp, tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp, cách tính tổng số điểm thi đua để xét, đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp như sau:

$$\text{Tổng số điểm thi đua} = \frac{\text{Tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp} + (\text{Tổng điểm của các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp} \times 2)}{3}$$

Ví dụ: - Sở Tư pháp tỉnh A tự chấm tổng điểm đạt 183 điểm.

- Các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp tỉnh A đạt tổng điểm 186 điểm

Kết quả:

$$\begin{array}{lcl} \text{Tổng số điểm thi đua của} & = & \frac{183 + (186 \times 2)}{3} \\ \text{Sở Tư pháp tỉnh A} & & = 185 \text{ điểm} \end{array}$$

3. Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác

Mốc thời gian được tính để chấm điểm kết quả công tác từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/10/2021 và ước tính đến

31/12/2021.

4. Thời gian gửi kết quả chấm điểm

4.1. Thời gian gửi kết quả tự chấm điểm của Sở Tư pháp

Kết quả điểm tự chấm của Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) đồng thời gửi về Khu vực thi đua trước **ngày 15 tháng 11 năm 2021**.

4.2. Thời gian gửi kết quả chấm điểm Sở Tư pháp của các đơn vị thuộc Bộ

Kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp được gửi về Bộ Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước **ngày 15 tháng 11 năm 2021**.

Lưu ý: Khi gửi kết quả chấm điểm, ngoài việc gửi theo đường công văn, Sở Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ đồng thời gửi file điện tử của kết quả chấm điểm (định dạng .xls hoặc .doc) đến hộp thư điện tử của Vụ Thi đua - Khen thưởng, Bộ Tư pháp: thiduahenthuong@moj.gov.vn.

III. CƠ CẤU ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG

1. Cơ cấu đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp

Cơ cấu đánh giá, xếp hạng Sở Tư pháp năm 2021 gồm 04 mức hạng:

- 1.1. Xuất sắc:** Lựa chọn các đơn vị đạt từ 190 điểm trở lên, có nhiều đổi mới, sáng tạo và đạt được kết quả nổi trội trong triển khai nhiệm vụ; Tỷ lệ tối đa không quá 30% tổng số đơn vị được chấm điểm, xếp hạng theo thứ tự từ điểm số cao đến điểm số thấp.
- 1.2. Tốt:** Lựa chọn các đơn vị đạt từ 180 điểm đến dưới 190 điểm, có đổi mới, sáng tạo và đạt được kết quả trong triển khai nhiệm vụ và các đơn vị đạt từ 190 điểm nhưng không được xếp hạng xuất sắc.

1.3. Trung bình: Xem xét các đơn vị đạt từ 170 điểm đến dưới 180 điểm; các đơn vị từ 180 điểm trở lên thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đơn vị mất đoàn kết nội bộ (phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh trong nội bộ); đơn vị để xảy ra tình trạng tham ô, tham nhũng, lãng phí đã có kết luận thanh tra, kiểm tra.
- Đơn vị có công chức, viên chức, người lao động trực thuộc bị áp dụng một trong các hình thức kỷ luật từ mức cảnh cáo

trở lên.

1.4. Yếu: Các đơn vị đạt dưới 170 điểm; các đơn vị đạt từ 170 điểm trở lên có công chức, viên chức, người lao động trực thuộc bị khởi tố hình sự từ trường hợp vi phạm do đơn vị tự phát hiện, chủ động hoặc đề nghị xử lý thì có thể xem xét khi xếp hạng.

2. Lưu ý

- Đối với các trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ hoặc đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thì hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm thì sau khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền mới xem xét xếp hạng thi đua và xét khen thưởng.

- Kết quả xử lý kỷ luật chỉ được áp dụng một lần trong xem xét xếp hạng thi đua, khen thưởng.

IV. XÉT KHEN THƯỞNG

Trên cơ sở kết quả chấm điểm thi đua, xếp hạng đối với các đơn vị và căn cứ vào tỷ lệ được khen thưởng do Bộ Tư pháp quy định, các tiêu chuẩn đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, việc tổ chức bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng thực hiện cụ thể như sau:

1. Đối với danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Được lựa chọn trong số các đơn vị được đánh giá, xếp hạng Xuất sắc theo nguyên tắc lấy từ điểm cao xuống thấp để đưa vào diện bình xét danh hiệu thi đua.

2. Đối với khen thưởng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

Xét tặng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc thuộc các Sở Tư pháp được đánh giá, xếp từ mức hạng Tốt trở lên.

Ngoài nguyên tắc trên, trường hợp đặc biệt do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị mình khách quan, chính xác, thực hiện đầy đủ thủ tục (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng theo thời gian quy định.

2. Đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp được giao giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về các lĩnh vực có tiêu chí chấm điểm thi đua đối với Sở Tư pháp có trách nhiệm thực hiện chấm điểm thi đua các Sở Tư pháp đảm bảo chất lượng, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng đúng tiến độ quy định.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp

Vụ Thi đua - Khen thưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, rà soát, thẩm tra kết quả tự chấm điểm của các Sở Tư pháp và kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ cho Sở Tư pháp, dự kiến xếp hạng các Sở Tư pháp, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, báo cáo xin ý kiến của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp và trình Bộ trưởng quyết định; gửi kết quả xếp hạng về các Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp, thành phố trực thuộc Trung ương chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày Bộ trưởng ký, ban hành.

4. Khu vực thi đua

Căn cứ kết quả tự chấm điểm của các Sở Tư pháp, kết quả kiểm tra chéo của Cụm thi đua, dự kiến đề nghị xếp hạng của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp, Khu vực thi đua tổ chức đánh giá và bình xét, suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” đối với các Sở Tư pháp tại Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của các Khu vực thi đua năm 2021. 